

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH Q**

Bản án số: 118/2021/HS-ST  
Ngày 08-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH Q**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đinh Thị Huỳnh Lý

**Các Hội thẩm nhân dân:**

+ Ông Bùi Tình.

+ Bà Trần Thị Đông.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thu Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Q.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Vũ Hạ My - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm 1989, tại thành phố T, tỉnh Q. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Thợ sơn nước. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Ngọc V (sinh năm 1962) và bà: Bùi Thị T (sinh năm: 1965) cùng trú tại: khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là: Trần Ngọc B (sinh năm 1991), có một người con (sinh năm 2020), cùng trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q;

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 14-6-2021, Chủ tịch UBND thành phố T ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Ngọc Đ về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được, thua bằng tiền”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Y, sinh năm 1973. Trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q; Xin vắng mặt.

2. Trần Văn V, sinh năm 1976. Trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q; Xin vắng mặt.

3. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1973. Trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q; Xin vắng mặt.

4. Đặng T, sinh năm 1972. Trú tại: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Q; Xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 22-6-2021, Tổ công tác Công an phường A, thành phố T tiến hành kiểm tra tại quán cà phê Tr, đường Trần Quốc T, khối phố P, phường A, thành phố T của ông Đặng T (*sinh năm 1972, trú tại khối phố P, phường A, thành phố T*) phát hiện một nhóm người gồm: Nguyễn Ngọc Đ (*sinh năm 1989*), Nguyễn Văn Y (*sinh năm 1973*), Trần Văn V (*sinh năm 1976*) và Nguyễn Tấn T (*sinh năm 1973*) cùng trú tại khối phố P, phường A, thành phố T đang đánh bạc bằng hình thức tiến lên được thua bằng tiền. (*bút lục: 06-08*)

\* Tang vật tạm giữ:

- 01 (*một*) bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 lá bài; 01 bàn hình chữ nhật kích thước 60cm x 120cm x 60cm, mặt bàn làm bằng gạch men màu trắng; 02 ghế nhựa màu đỏ, 02 ghế nhựa màu xanh. (*bút lục: 09*)

- Tạm giữ của Nguyễn Ngọc Đ số tiền 150.000 đồng, Trần Văn V số tiền 510.000 đồng, Nguyễn Văn Y số tiền 460.000 đồng, Nguyễn Tấn T số tiền 280.000 đồng. (*bút lục: 46, 68, 83*)

Qua điều tra, xác định: vào khoảng 22 giờ ngày 22-6-2021, Nguyễn Ngọc Đ đến quán cà phê Tr của ông Đặng T uống cà phê thì gặp Nguyễn Văn Y, Trần Văn V và Nguyễn Tấn T cũng đang uống cà phê tại đó. Ngồi được một lúc, cả nhóm rủ nhau cùng chơi đánh bạc bằng hình thức tiến lên được thua bằng tiền và lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại quán để chơi.

Cách thức chơi bạc như sau: các đối tượng sử dụng 01 (*một*) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (*năm mươi hai*) quân bài, chia mỗi người 13 (*mười ba*) quân bài, người thắng nhất ván trước thì chia bài ván sau, sau đó đánh trước, nếu đánh hết 13 (*mười ba*) quân bài mà ba người còn lại không chặn được bài là “đánh lân hay đến trắng” thì mỗi người thua chung cho người thắng số tiền 20.000đ (*hai mươi ngàn đồng*). Trong ván đánh, người về nhất (*thắng nhất*) thắng số tiền 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*), người về thứ hai (*thắng nhì*) thắng số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*), người về thứ ba (*thua ba*) thua 10.000đ (*mười nghìn đồng*), người về thứ tư (*thua chót*) thua 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*). Nếu người về thứ tư (*thua chót*) còn lại còn lại quân bài hai rô, hai cơ thì thua mỗi quân bài thêm 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*), nếu còn quân bài hai chuồn, hai bích thì thua mỗi quân bài thêm 10.000đ (*mười nghìn đồng*). Trong quá trình đánh bạc, người nào có quân bài hai cơ, hai rô bị chặn tứ quý thì thua mỗi quân bài 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*), nếu chặn quân bài hai chuồn, hai bích thì thua mỗi quân bài 10.000đ (*mười nghìn đồng*).

Trong quá trình đánh bạc:

- Nguyễn Ngọc Đ mang theo số tiền 190.000đ (một trăm chín mươi nghìn đồng), Đ dùng số tiền 190.000đ để đánh bạc. Khi lực lượng công an phát hiện thì Đ thua 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trần Văn V mang theo số tiền 510.000đ (năm trăm mười nghìn đồng), V dùng số tiền 510.000đ (năm trăm mười nghìn đồng) để đánh bạc. Khi lực lượng công an phát hiện thì V đánh huề vốn (không thắng không thua) nên còn số tiền 510.000đ (năm trăm mười nghìn đồng).

- Nguyễn Tấn T mang theo số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), T dùng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi lực lượng công an phát hiện thì T thua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Văn Y mang theo số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), Y dùng số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi lực lượng công an phát hiện thì Y thắng 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng), nên Y có tổng số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 190.000đ + 510.000đ + 300.000đ + 400.000đ = 1.400.000đ (một triệu, bốn trăm nghìn đồng). Qua tra cứu tiền án, tiền sự, xác định: ngày 20-5-2021, Nguyễn Ngọc Đ đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xóc đĩa bị Công an thành phố T phát hiện, lập biên bản sự việc. Ngày 14-6-2021 Chủ tịch UBND thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt). Nguyễn Văn Y, Trần Văn V và Nguyễn Tấn T và Đặng T chưa có tiền án, chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT-VKSTK-HS ngày 08-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng:

- Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài; một bàn hình chữ nhật kích thước 60cm x 120cm x 60cm, mặt bàn làm bằng gạch men màu trắng; 02 ghế nhựa màu đỏ, 02 ghế nhựa màu xanh là đồ vật trong quán cà phê của ông Đặng T; Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 150.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ, 510.000đ thu giữ của Trần Văn V, 280.000đ thu giữ của Nguyễn Tấn T và 460.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Y.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q đã truy tố. Cụ thể: Ngày 14-6-2021, Nguyễn Ngọc Đ đã bị Chủ tịch UBND thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xóc đĩa”. Ngày 22-6-2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng bị cáo Đ lại tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên cùng với Nguyễn Văn Y, Trần Văn V và Nguyễn Tấn T với tổng số tiền đánh bạc là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Cáo trạng số 114/CT-VKSTK-HS ngày 08-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Việc đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là hành vi trái pháp luật, cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo vừa bị Chủ tịch UBND thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xóc đĩa” vào ngày 14-6-2021, trong thời gian ngắn, đến ngày 22-6-2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử bị phạt mức án phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có ông Ngoại là liệt sỹ (Hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước). Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[2.3] Ngoài hình phạt chính, theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[2.4] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Y, Trần Văn V và Nguyễn Tấn T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính xét thấy là phù hợp.

Đối với ông Đặng T là chủ quán cà phê Tr, đã có hành vi để cho Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Văn Y, Trần Văn V và Nguyễn Tấn T đánh bạc trái phép tại chỗ ở của mình. Hành vi vi phạm hành chính của ông T thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thành phố T. Do vậy Chủ tịch UBND thành phố T đã xử lý hành chính đối với ông T là có cơ sở.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

Đối với một bộ bài tú lơ khơ gồm 52(*năm mươi hai*) quân bài; một bàn hình chữ nhật kích thước 60cm x 120cm x 60cm, mặt bàn làm bằng gạch men màu trắng; 02 ghế nhựa màu đỏ, 02 ghế nhựa màu xanh là đồ vật trong quán cà phê của ông Đặng T, ông Đặng T để cho Đ, V, T và Y sử dụng để đánh bạc là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 150.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, 510.000đồng thu giữ của Trần Văn V, 280.000đồng thu giữ của Nguyễn Tấn T và 460.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn Y là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật. Tổng cộng là 1.400.000 đồng.

(Hiện toàn bộ số tiền này đang nộp vào tài khoản số: 3949.0909218400000 của công an thành phố T, tỉnh Q)

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ phạm tội: “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu*

đồng).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52(*năm mươi hai*) quân bài; một bàn hình chữ nhật kích thước 60cm x 120cm x 60cm, mặt bàn làm bằng gạch men màu trắng; 02 ghế nhựa màu đỏ, 02 ghế nhựa màu xanh.

(Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-11-2021);

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 1.400.000đồng. Bao gồm: tịch thu của bị cáo Đ 150.000 đồng, ông Trần Văn V 510.000 đồng, ông Nguyễn Tấn T 280.000 đồng, ông Nguyễn Văn Y 460.000 đồng.

(Hiện toàn bộ số tiền này đang nộp vào tài khoản số: 3949.0909218400000 của công an thành phố T, tỉnh Q theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30-9-2021)

3. Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;

- TAND tỉnh Q;

- Chi cục THADS thành phố;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Huỳnh Lý**